

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 337/2019/HS-PT
Ngày: 19-8-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Văn Hậu
2. Ông Phan Nguyên Nguyên

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Trân

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Khanh - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 252/2019/TLPT-HS ngày 26 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Anh T do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với bản án hình sự sơ thẩm số 75/2019/HS-ST ngày 16/5/2019 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo: **Nguyễn Anh T**; sinh năm 1990 tại tỉnh Ninh Thuận; nơi đăng ký NKTT: 204 Tầng 3 Lô A, chung cư A, Phường 1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: căn hộ A1.10.11 chung cư X số 36 đường B, Phường 1, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân L; con bà: Hồ Thị L; hoàn cảnh gia đình: chung sống như vợ chồng với Ngô Thị T (không có đăng ký kết hôn) và 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; tạm giam từ ngày 07/10/2018 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 07/10/2018, Công an Phường 1, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an Quận 4 tiến hành kiểm tra hành chính căn hộ A1.10.11 chung cư

X số 36 đường B, Phường 1, Quận 4 do Nguyễn Anh T thuê để làm công ty và để ở. Tại thời điểm kiểm tra phát hiện: trên bàn ngoài phòng khách có 01 hộp kim loại màu xanh đựng 01 gói nylon lớn bên trong có 03 gói nylon nhỏ chứa tinh thể không màu; trên bàn tivi có 01 gói nylon lớn bên trong có 04 viên nén màu xám và nhiều mảnh vụn của viên nén màu xám; trong con gấu bông được đặt trong phòng ngủ có 01 gói nylon lớn bên trong có 04 gói nylon nhỏ chứa tinh thể không màu.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Anh T khai nhận toàn bộ số ma túy do Công an thu giữ gồm ma túy thuốc lắc và ma túy khay là của Tâm mua cất giữ để sử dụng cho bản thân.

Tổng khối lượng ma túy Nguyễn Anh T cất giấu là 4,4543gam Ketamine và 1,2239gam MDMA.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HSST ngày 17/5/2019 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Nguyễn Anh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2018.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và Luật sư bào chữa.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 14/6/2019 Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 30/QĐ-VKS-P7 đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo hướng hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố và xét xử lại theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng Nguyễn Anh T lấy ma túy ra sử dụng cho bản thân và tự nguyện cho Bằng cùng sử dụng, đồng thời Tâm còn để ma túy trên bàn cho các đối tượng Trí, Nhân, Nghĩa, Hiền, Ngọc, Huyền và Tuấn sử dụng tại nơi ở của Tâm. Căn cứ theo Điều 3 Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 đã bãi bỏ điểm b tiết 7.3 mục 7 phần II của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 thì hành vi nêu trên của bị cáo Tâm đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 256 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra bị cáo Tâm phạm tội khi đã 28 tuổi, tại phiên tòa có Luật sư bào chữa cho bị cáo nhưng trong bản án lại tuyên quyền kháng cáo cho Luật sư là vi phạm khoản 2 Điều 331 của Bộ luật tố tụng năm 2015. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Nguyễn Anh T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử phúc giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên, các quyết định của bản án sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện hợp pháp.

[2] Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 07/10/2018 tại căn hộ A1.10.11 chung cư X số 36 đường B, Phường 1, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an Quận 4 phát hiện bắt quả tang Nguyễn Anh T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân mà không nhằm mục đích nào khác.

Tại Kết luận giám định số 1663/KLGD-H ngày 15/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 03 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Anh T và hình dấu Công an Phường 1, Quận 4, bên trong:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 03 gói nylon (để trong 01 gói nylon) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,8649 gam, loại Ketamine.

- Gói 2: 04 viên nén màu xám và các mảnh vụn viên nén màu xám trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2239 gam, loại MDMA.

- Gói 3: Tinh thể không màu trong 04 gói nylon (để trong 01 gói nylon) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,5894 gam, loại Ketamine.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử Nguyễn Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

Nguyễn Anh T đã tàng trữ tổng cộng 4,4543gam Ketamine và 1,2239gam MDMA là thuộc trường hợp tàng trữ 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng các chất đó tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm i khoản 1

Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Tâm là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ của Nguyễn Anh T như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở.

[4] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Đối với đề nghị khởi tố Nguyễn Anh T về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”: tại bản kết luận điều tra của Công an Quận 4 và bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đã nhận định: các đối tượng Bằng, Nhân, Trí, Nghĩa, Loan, Ngọc, Hiền, Tuấn, Huyền khai lần đầu tiên được Nguyễn Anh T rủ đến căn hộ chung cư B ở Quận 4 của Tâm thuê để nhậu chung. Khi nhậu say Tâm có lấy ma túy (thuốc lắc và hàng khay) đã mua sẵn ra sử dụng riêng cho bản thân, còn dư lại để trên bàn thì các bạn của Tâm xin sử dụng và do cả nể nên Tâm đã đồng ý. Tâm không thu tiền ma túy và trong nhóm không đóng góp tiền mua ma túy hay thuê căn hộ để sử dụng ma túy gì cả. Quá trình điều tra cho thấy ngoài hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” ra thì hành vi của bị cáo Tâm còn liên quan đến một số tội danh khác về ma túy. Tuy nhiên do lời khai của các đối tượng này còn mâu thuẫn với nhau nên Cơ quan điều tra đã trích hồ sơ để tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau. Vấn đề này cũng đã được nhận định trong bản án nên việc Tòa án cấp sơ thẩm không kiến nghị trong bản án nữa là có căn cứ.

- Ngoài ra Nguyễn Anh T khi phạm tội đã đủ 18 tuổi nhưng trong bản án lại tuyên quyền kháng cáo cho Luật sư bào chữa cho bị cáo Tâm là không đúng nên cần rút kinh nghiệm.

Từ các nhận định như trên, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải hủy toàn bộ bản án sơ thẩm mà chỉ cần sửa bản án đã tuyên, do đó chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[5] Bị cáo Nguyễn Anh T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận một phần kháng nghị số 30/QĐ-VKS-P7 ngày 14/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Nguyễn Anh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2018.

*Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: bị cáo Nguyễn Anh T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA Quận 4; (1)
- TAND Quận 4; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, tòa hình sự, hồ sơ (16) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Bình